TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc L - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41/2025/QĐST-DS	*Hà Nội, ngày 23 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466, Điều 468 và Điều 357 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 432/2025/TLST-DS ngày 15 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày L biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986; HKTT: Thôn Trung L, xã Phượng D, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Trần Văn M,sinh năm 1986; HKTT: Thôn Đ, xã Phượng D, Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1]. Ghi nhận việc anh Trần Văn M phải trả nợ cho anh Nguyễn Văn Đ tiền nợ gốc là **60.000.000** đồng *(Sáu mươi triệu đồng)* với lãi xuất 1%/tháng trên số nợ gốc, kể từ ngày **05/9/2024** cho đến khi anh M thanh toán trả hết nợ cho anh Đ.

[2.2]. Ghi nhận việc anh Trần Văn M phải trả nợ cho anh Nguyễn Văn Đ số

tiền nợ gốc **20.000.000** đồng *(Hai mươi triệu đồng),* không tính lãi. Kể từ ngày **15/12/2025,** anh M còn phải trả anh Đ khoản tiền lãi xuất 1%/tháng tính trên số nợ gốc cho đến khi trả hết nợ.

Kể từ ngày bản án (Quyết định) có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, ngoài số tiền phải thi hành nêu trên, người phải thi hành án còn phải trả lãi, theo mức lãi xuất qui định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án có hiệu lực thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Anh Trần Văn M nhất trí chịu toàn bộ án phí sơ thẩm là **4.000.000** đồng (Bốn triệu đồng). Trả lại cho anh Nguyễn Văn Đ số tiền **2.200.000** đồng (*Hai triệu hai trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0019734 ngày 15/12/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 - Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 12- HN;
- Phòng THADS khu vực 12 -HN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Quang